

Bản án số: 22/2022/KDTM-ST
Ngày 27 tháng 9 năm 2022
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yên Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**

Ông **Đào Thanh Tùng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Võ Thu Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*
Ông **Nguyễn Giải Mạnh Phi** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 20/2022/TLST-KDTM ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-KDTM ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-KDTM ngày 05 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH Thanh Y'** Địa chỉ: .. Trần P, phường Lộc T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Tấn N** – Sinh năm: 1963; Chức danh: Giám đốc; Địa chỉ: ... Ngô Gia T, phường Bình Đ, thị xã An N, tỉnh Bình Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Hồng L** – Sinh năm: 1987; Địa chỉ: Thôn ... xã Diên P, huyện Diên K, tỉnh Khánh Hòa; Có mặt.

* *Bị đơn:* **Công ty TNHH Thiên Hải P;** Địa chỉ: ...B Bãi D, phường Vĩnh H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Thị V** – Sinh năm: 1984; Chức danh: Giám đốc; Địa chỉ: Trần P, phường Lộc T, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Công ty Cổ phần Sản xuất thương mại xây dựng Nhân H;** Địa chỉ: Tô Hiến T, phường Tân L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Văn ...** – Sinh năm: 1975; Chức danh: Chủ tịch HĐQT; Địa chỉ: ... Ngô Thời N, phường Tân L, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và biên bản hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 01/4/2017, Công ty TNHH Thanh Y ký kết Hợp đồng mua bán bê tông số 13/2017/HĐMB/TY-NH với Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H, về việc cung cấp bê tông cho công trình khách sạn Vonga Nha Trang, tại: Số ...B Bãi D, thành phố Nha Trang.

Công ty TNHH Thanh Y đã cung cấp khối lượng bê tông theo giá trị như sau: Giá trị thực hiện: 5.684.730.000 đồng; Giá trị đã thanh toán: 4.388.800.000 đồng; Giá trị còn lại chưa thanh toán: 1.295.930.000 đồng.

Theo biên bản đối chiếu công nợ đề ngày 10/10/2018, Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H xác nhận còn nợ của Công ty TNHH Thanh Y số tiền 1.295.930.000 đồng.

Ngày 01/11/2018, Công ty TNHH Thiên Hải P - là chủ đầu tư dự án, cùng Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H và Công ty TNHH Thanh Y thống nhất ký kết Phụ lục hợp đồng số 01-13/2017/HĐMB/TY-NH, với nội dung: Công ty TNHH Thiên Hải P đồng ý trả số nợ 1.295.930.000 đồng thay cho Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H, trong vòng 30 ngày kể từ ngày Phụ lục hợp đồng có hiệu lực. Nếu Công ty TNHH Thiên Hải P vi phạm nghĩa vụ trả nợ còn phải chịu thêm khoản lãi quá hạn theo lãi suất chậm trả của ngân hàng tại thời điểm trả chậm đối với số tiền chậm trả.

Tuy nhiên, sau khi Phụ lục hợp đồng quá thời hạn thanh toán nhưng Công ty TNHH Thiên Hải P chỉ thanh toán được 300.000.000 đồng. Từ ngày 23/01/2020 cho đến nay, Công ty TNHH Thiên Hải P không trả thêm bất cứ khoản tiền nào cho Công ty TNHH Thanh Y. Do vậy, Công ty TNHH Thanh Y yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Thiên Hải P phải thanh toán một lần số nợ gốc là 995.930.000 đồng và tiền lãi chậm trả theo lãi suất chậm trả của ngân hàng thương mại là 12%/năm, tính từ ngày 01/12/2018 (Ngày Phụ lục hợp đồng có hiệu lực) cho đến khi Tòa án xét xử sơ thẩm.

** Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa nhưng bị đơn là Công ty TNHH Thiên Hải P vẫn cố tình trốn tránh, không đến Tòa án để cung cấp lời khai cũng như các tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.*

** Tại bản tự khai đề ngày 08/6/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H trình bày:*

Ngày 01/4/2017, Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H và Công ty TNHH Thanh Y có ký kết Hợp đồng mua bán bê tông số 13/2017/HĐMB/TY-NH, để Công ty TNHH Thanh Y cung cấp bê tông cho công trình khách sạn Vonga Nha Trang, tại: Số ...B Bãi D, phường Vĩnh H, thành phố Nha Trang. Khi đang thi công đến tầng thứ 14 thì Công ty TNHH Thiên Hải P – là chủ đầu tư của công trình, không thanh toán tiền cho Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H – là nhà thầu, nên công ty tôi dừng việc thi công.

Ngày 01/11/2018, Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H, Công ty TNHH Thanh Y và Công ty TNHH Thiên Hải P ký Phụ lục hợp đồng, theo đó xác nhận Công ty TNHH Thiên Hải P sẽ thay Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H trả cho Công ty TNHH Thanh Y số tiền mua bán bê tông là 1.295.930.000 đồng.

Hiện nay, Công ty TNHH Thanh Y khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Thiên Hải P phải thanh toán số tiền hàng còn nợ là đúng sự thật. Công ty tôi không thể tham gia phiên tòa và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

** Tại phiên tòa:*

1. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc buộc bị đơn phải thanh toán một lần và đầy đủ số tiền nợ gốc là 995.030.000 đồng; Đồng thời, xin rút một phần yêu cầu tính lãi do chậm thanh toán từ ngày 01/12/2018 đến 31/12/2020, nguyên đơn chỉ yêu cầu tính lãi từ ngày 01/01/2021 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm (Ngày 27/9/2022).

2. Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về việc tính lãi do chậm thanh toán từ ngày 01/12/2018 đến ngày 31/12/2020;

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán một lần số tiền gốc còn nợ là 995.030.000 đồng và tiền lãi do chậm thanh toán, với mức lãi suất trung bình của 03 ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố Nha Trang, tính từ ngày 01/01/2021 cho đến ngày xét xử sơ thẩm (Ngày 27/9/2022);

- Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo của các đương sự và quy định về thi hành án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghe ý kiến trình bày của các đương sự và xem xét các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Theo Điều VI của Hợp đồng mua bán bê tông số 13/2017/HĐMB/TY-NH ngày 01/4/2017 giữa Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Xây dựng Nhân H (Sau đây viết tắt là Công ty Nhân H) và Công ty TNHH Thanh Yên (Sau đây viết tắt là Công ty Thanh Y), các bên thống nhất lựa chọn Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang để giải quyết, nếu có tranh chấp xảy ra. Mặt khác, bị đơn Công ty TNHH Thiên Hải P (Sau đây viết tắt là Công ty Thiên Hải P) có trụ sở tại địa chỉ:B Bãi D, phường Vĩnh H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Do vậy, đây là tranh chấp kinh doanh thương

mai, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thời hiệu giải quyết vụ án:

Tại mục 2 Điều 1 của Phụ lục hợp đồng số 01-13/2017/HĐMB/TY-NH ngày 01/11/2018 được ký kết giữa 03 bên: Công ty Nhân H (Nhà thầu) cùng Công ty Thiên Hải P (Chủ đầu tư) và Công ty Thanh Yển (Bên cung cấp vật tư), xác định Công ty Thiên Hải P có trách nhiệm thanh toán số tiền 1.295.930.000 đồng cho Công ty Thanh Y. Tuy nhiên, Công ty Thiên Hải P chỉ thanh toán được số tiền 300.000.000 đồng và đến ngày 22/01/2020 là lần thanh toán cuối cùng. Do quyền và lợi ích bị xâm phạm, Công ty Thanh Y đã nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang vào ngày 27/5/2021. Căn cứ Điều 319 của Luật Thương mại năm 2005 và Điều 429 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định thời hiệu khởi kiện vụ án vẫn còn.

[1.3] Tại phiên tòa, bị đơn Công ty Thiên Hải P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng; Người liên quan Công ty Nhân H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc:

Ngày 01/4/2017, Công ty Thanh Y và Công ty Nhân H ký kết Hợp đồng mua bán bê tông số 13/2017/HĐMB/TY-NH về việc cung cấp bê tông thương phẩm cho công trình khách sạn Vonga Nha Trang, tại: SốB Bãi D, phường Vĩnh H, thành phố Nha Trang. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Thanh Y đã cung cấp khối lượng bê tông với giá trị thực tế: 5.684.730.000 đồng và Công ty Nhân H đã thanh toán số tiền: 4.388.800.000 đồng.

Ngày 10/10/2018, các bên tiến hành đối chiếu công nợ, xác định Công ty Nhân H còn nợ Công ty Thanh Y số tiền: 1.295.930.000 đồng.

Ngày 01/11/2018, Công ty Nhân H, Công ty Thanh Y và Công ty Thiên Hải P thống nhất ký Phụ lục hợp đồng số 01-13/2017/HĐMB/TY-NH; Tại Điều 1 của Phụ lục có nội dung bổ sung:

- *Giá trị quyết toán hợp đồng: Giá trị thực hiện: 5.684.730.000 đồng; Giá trị đã thanh toán: 4.388.800.000 đồng; Giá trị còn lại chưa thanh toán: 1.295.930.000 đồng.*

- *Phương thức và tiến độ thanh toán: Công ty Thiên Hải P có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Thanh Y 100% giá trị quyết toán nêu trên trong vòng 30 ngày tính từ ngày phụ lục hợp đồng có hiệu lực.*

Sau khi phụ lục hợp đồng có hiệu lực, Công ty Thiên Hải P đã 03 lần thanh toán cho Công ty Thanh Y vào các ngày 28/01/2019, 24/6/2019 và ngày 22/01/2020, với tổng số tiền: 300.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền: 995.930.000 đồng. Nay, nguyên đơn Công ty Thanh Y yêu cầu bị đơn Công ty Thiên Hải P thanh toán số tiền còn nợ là 995.930.000 đồng (*Chín trăm chín mươi lăm triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng*).

Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bên giao kết hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện; Chủ thể có năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự và có đủ thẩm quyền để ký kết giao dịch; Nội dung giao kết hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội, nên Hợp đồng mua bán bê tông số 13/2017/HĐMB/TY-NH ngày 01/4/2017 và Phụ lục hợp đồng số 01-13/2017/HĐMB/TY-NH ngày 01/11/2018 là hoàn toàn hợp pháp. Từ đó, các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã được ký kết. Căn cứ nội dung của điểm a mục 2 Điều 1 Phụ lục hợp đồng số 01-13/2017/HĐMB/TY-NH ngày 01/11/2018, thì nghĩa vụ thanh toán nợ của Công ty Nhân H đối với Công ty Thanh Y đã được chuyển giao cho Công ty Thiên Hải P, theo đúng quy định tại Điều 370 Bộ luật Dân sự năm 2015. Việc Công ty Thiên Hải P không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo đúng cam kết là xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty Thanh Y. Vì vậy, nguyên đơn Công ty Thanh Y yêu cầu bị đơn Công ty Thiên Hải P thanh toán số tiền còn nợ: 995.930.000 đồng (*Chín trăm chín mươi lăm triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng*), là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2.2] Về yêu cầu tính tiền lãi do chậm thanh toán:

Do Công ty Thiên Hải P không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán được thỏa thuận tại điểm b mục 2 Điều 1 của Phụ lục hợp đồng số 01-13/2017/HĐMB/TY-NH ngày 01/11/2018, nên nguyên đơn Công ty Thanh Y yêu cầu bị đơn Công ty Thiên Hải P phải thanh toán số tiền lãi do chậm trả, tính từ ngày 01/12/2018 đến ngày 27/9/2022 (Ngày Tòa án xét xử sơ thẩm).

Tuy nhiên tại phiên tòa, Công ty Thanh Y xin rút một phần yêu cầu tính lãi từ ngày 01/12/2018 đến ngày 31/12/2020, chỉ yêu cầu bị đơn Công ty Thiên Hải P trả lãi do chậm thanh toán tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm (Ngày 27/9/2022), với mức lãi suất 12%/năm. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này, theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét yêu cầu tính lãi do chậm thanh toán, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại điểm b mục 2 Điều 1 của Phụ lục hợp đồng số 01-13/2017/HĐMB/TY-NH ngày 01/11/2018 có quy định: *“Nếu sau 30 ngày tính từ ngày phục lục hợp đồng có hiệu lực nhưng vì lý do nào đó do lỗi của bên C (Công ty Thiên Hải P) mà bên C vẫn chưa thanh toán số tiền đã đến hạn thanh toán thì bên C phải chi trả thêm cho bên B (Công ty Thanh Y) tiền lãi quá hạn theo lãi suất trả chậm của Ngân hàng tại thời điểm trả chậm đối với số tiền chậm trả”*. Quá trình thực hiện nghĩa vụ thanh toán, Công ty Thiên Hải P đã nhiều lần thanh toán cho Công ty Thanh Y, đến ngày 22/01/2020 bị đơn mới chấm dứt việc thanh toán từng lần. Đến ngày 31/12/2020, hai bên tiếp tục ký biên bản đối chiếu xác nhận số công nợ còn tồn đọng là 995.930.000 đồng. Như vậy, Công ty Thanh Y yêu cầu tính lãi do Công ty Thiên Hải P chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán trên số nợ gốc, tính từ ngày 01/01/2021 cho đến thời điểm xét xử sơ thẩm, là có căn cứ để chấp nhận.

Về mức lãi suất: Tại thời điểm xét xử sơ thẩm (Tháng 9 năm 2022), mức lãi suất quá hạn trung bình của 03 ngân hàng tại địa bàn tỉnh Khánh Hòa (*Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam và Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam*) là 16.75%/năm. Tuy nhiên, mức lãi suất mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán do chậm trả là 12%/năm, thấp hơn mức 16.75%/năm; Đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Vì vậy, số tiền lãi phạt do chậm thanh toán (Tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 27/9/2022), với mức lãi suất 12%/năm, được tính như sau: 995.930.000 đồng x 635 ngày x 12%/năm = 207.917.441 đồng; Làm tròn số: 207.900.000 đồng (*Hai trăm lẻ bảy triệu chín trăm ngàn đồng*).

[3] *Về án phí*: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[3.1] Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn là Công ty Thanh Y được chấp nhận đối với số tiền nợ gốc: 995.930.000 đồng và tiền lãi: 207.900.000 đồng, nên bị đơn là Công ty Thiên Hải P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đối với số tiền 1.203.830.000 đồng; Cụ thể: 36.000.000 đồng + (3% x 403.830.000 đồng) = 48.114.900 đồng; Làm tròn số: 48.115.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu một trăm mười lăm ngàn đồng*).

[3.2] Hoàn trả cho Công ty Thanh Y số tiền 25.618.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu sáu trăm mười tám ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0001279 ngày 11/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 306; khoản 3 Điều 317 và Điều 319 Luật Thương mại năm 2014;
- Căn cứ Điều 274; khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 370; Điều 429 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 1 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, về việc yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi do chậm trả, tính từ ngày 01/12/2018 đến ngày 31/12/2020.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH Thanh Y;

Buộc bị đơn Công ty TNHH Thiên Hải P phải thanh toán số tiền nợ gốc là 995.930.000 đồng (*Chín trăm chín mươi lăm triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng*) và

tiền lãi do chậm thanh toán là 207.900.000 đồng (*Hai trăm lẻ bảy triệu chín trăm ngàn đồng*).

Tổng cộng, bị đơn Công ty TNHH Thiên Hải P phải thanh toán cho nguyên đơn Công ty TNHH Thanh Y số tiền là 1.203.830.000 đồng (*Một tỷ hai trăm lẻ ba triệu tám trăm ba mươi ngàn đồng*).

Kể từ ngày 28/9/2022 cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH Thiên Hải P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí:

- Bị đơn Công ty TNHH Thiên Hải P phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 48.115.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu một trăm mười lăm ngàn đồng*)

- Hoàn trả cho Công ty TNHH Thanh Y số tiền 25.618.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu sáu trăm mười tám ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0001279 ngày 11/3/202 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị đơn và người liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*** Quy định chung:**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh